

Thời gian : 07h00 - 03/08/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27211749236	Phạm Ngọc	Ánh	09/10/2003	Quảng Ngãi	31CYC5					
2	26211736158	Phạm Phú	Bảo	12/01/2002	Đắk Lắk	31CYC5					
3	27211721615	Phạm Duy	Bảo	04/02/2003	Quảng Ngãi	31CYC5					
4	27215450203	Trịnh Anh	Dũng	23/11/2003	Hà Tĩnh	31CYC5					
5	27211341368	Nguyễn Lương	Hải	23/10/2003	Quảng Trị	31CYC5					
6	27211734039	Lê Trung	Hiếu	02/07/2003	Thanh Hóa	31CYC5					
7	28214503676	Đào Chí	Hiếu	11/12/2004	Đà Nẵng	31CYC5					
8	27211743181	Bùi Hữu	Hiệu	23/10/2003	Quảng Ngãi	31CYC5					
9	28206545883	Nguyễn Thị Mai	Hương	22/05/2003	Quảng Bình	31CYC5					
10	27212135962	Dương Đức	Kỳ	07/11/2003	Hà Tĩnh	31CYC5					
11	27215302871	Nguyễn Tuấn	Minh	10/08/2003	Hà Tĩnh	31CYC5					
12	28216935219	Trần Ngọc	Minh	28/06/2004	Quảng Trị	31CYC5					
13	28206506449	Huỳnh Thị Thúy	Nga	27/10/2004	Bình Định	31CYC5					
14	27205352127	Lê Nguyễn Đông	Nghi	21/05/2003	Bảo Lộc	31CYC5					
15	28206500258	Đặng Yến	Như	01/09/2004	Bình Định	31CYC5					
16	27211742053	Nguyễn Hoàng	Phúc	23/06/2003	Quảng Ngãi	31CYC5					
17	27217140008	Nguyễn Thanh	Tài	07/04/2003	Quảng Nam	31CYC5					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 07h00 - 03/08/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214652942	Hồ Văn Thái	16/04/2004	Quảng Nam	31CYC5						
2	27215450533	Lê Đình Thành	29/05/2001	Bà Rịa	31CYC5						
3	26218636067	Lê Văn Thiện	01/05/2002	Quảng Trị	31CYC5						
4	27213239364	Nguyễn Thịnh	31/10/2003	Quảng Nam	31CYC5						
5	27202900594	Đặng Ngọc Phương Trân	30/09/2003	Đà Nẵng	31CYC5						
6	27212124145	Nguyễn Văn Tụy	30/01/2003	Quảng Trị	31CYC5						
7	28219402195	Nguyễn Quý Danh	01/01/2004	Đắk Lắk	31THT10						
8	27211340367	Lê Huỳnh Đức	13/01/2003	Quảng Ngãi	31THT10						
9	28206201062	Lương Thị Thu Hoài	27/07/2004	Đắk Lắk	31THT10						
10	27215201979	Nguyễn Huy Hoàng	11/10/2003	Quảng Bình	31THT10						
11	27205450349	Nguyễn Thị Ngọc Lan	02/06/2003	Đắk Lắk	31THT10						
12	29204651630	Lưu Thị Diễm Mi	03/10/2005	Đà Nẵng	31THT10						
13	27211342753	Hồ Văn Minh	11/09/2003	Đà Nẵng	31THT10						
14	29204659507	Nguyễn Thị Xuân My	07/10/2005	Quảng Nam	31THT10						
15	27211300981	Đoàn Mạnh Nam	26/08/2003	Quảng Ngãi	31THT10						
16	29204622607	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	02/01/2005	Phú Yên	31THT10						
17	28206500555	Trác Thị Lệ Nguyên	01/12/2004	Quảng Ngãi	31THT10						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 07h00 - 03/08/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206551037	Mai Hoàng Tuyết	Nhi	05/01/2004	Quảng Trị	31THT10					
2	28210204329	Nguyễn Thanh	Pháp	21/02/2004	Quảng Ngãi	31THT10					
3	27211653290	Lý Trường	Phúc	30/08/2003	Quảng Ngãi	31THT10					
4	27211748874	Nguyễn Ngọc	Quang	12/06/2003	Quảng Nam	31THT10					
5	28206501701	Nguyễn Thị Mỹ	Quý	31/12/2004	Bình Định	31THT10					
6	27205342916	Võ Lê Thùy	Quyên	21/11/2003	Thừa Thiên Huế	31THT10					
7	27202543823	Phan Thị Thu	Sương	15/07/2003	Bình Định	31THT10					
8	27212253018	Nguyễn Lê Diệu	Thanh	02/05/2003	Đà Nẵng	31THT10					
9	28206502295	Nguyễn Thanh	Thảo	20/09/2004	Thanh Hóa	31THT10					
10	27205426444	Đinh Phạm Uyên	Thi	07/01/2003	Gia Lai	31THT10					
11	28209425134	Mai Nguyễn Huyền	Trần	10/01/2004	Quảng Ngãi	31THT10					
12	29204658504	Nguyễn Ngọc Tuyết	Trinh	02/08/2005	Khánh Hòa	31THT10					
13	28219439782	Nguyễn Thành	Trung	02/01/2004	Đà Nẵng	31THT10					
14	27211301915	Nguyễn Văn	Trường	24/01/2003	Đà Nẵng	31THT10					
15	27215234586	Nguyễn Hoàng	Tùng	31/10/2003	Quảng Nam	31THT10					
16	28214854647	Nguyễn Đoàn Anh	Vũ	08/11/2004	Đắk Lắk	31THT10					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG